

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /2024/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền, địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 07/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về cho ý kiến về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2605/TTr-STC ngày 27 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất (K) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; cơ quan tài chính, cơ quan thuế, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam;

b) Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân được nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Hệ số điều chỉnh giá đất

1. Hệ số điều chỉnh giá đất (K) đối với đất nông nghiệp: $K = 1$.

2. Hệ số điều chỉnh giá đất (K) đối với đất phi nông nghiệp:

a) Tại địa bàn thành phố Vinh: $K = 1,3$;

b) Tại địa bàn thị xã Cửa Lò, thị xã Hoàng Mai, thị xã Thái Hòa, huyện Nghi Lộc, huyện Diễn Châu, huyện Yên Thành, huyện Quỳnh Lưu, huyện Đô Lương, huyện Nam Đàn, huyện Hưng Nguyên, huyện Nghĩa Đàn, huyện Thanh Chương, huyện Anh Sơn, huyện Quỳnh Hợp, huyện Tân Kỳ: $K = 1,2$;

c) Tại địa bàn huyện Kỳ Sơn, huyện Tương Dương, huyện Quế Phong, huyện Quỳnh Châu, huyện Con Cuông: $K = 1,1$;

d) Riêng đối với dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng các Khu công nghiệp trong Khu kinh tế Đông Nam; dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng các Khu công nghiệp được Chính phủ thành lập trên địa bàn tỉnh: $K = 1$.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Nghệ An; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nghệ An; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN (X. Hùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ